

Số: 39 /2019/QĐST- DS

Vĩnh Lộc, ngày 15 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 278, Điều 280 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 13 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2019/TLST- DS ngày 27 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1962, ông Trần Văn Th – sinh năm 1960.

Đều trú tại: Thôn V, xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trần Văn Th: Bà Nguyễn Thị H (theo đơn xin ủy quyền ngày 23/9/2019).

Bị đơn: Ông Lê Văn S – sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả tiền: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Văn S thống nhất thỏa thuận đến nay (ngày 07/10/2019) ông Lê Văn S còn phải trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị H, ông Trần Văn Th số tiền gốc là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01/5/2016 với lãi suất 0,5%/tháng. Hiện nay gia đình ông Lê Văn S đang gặp khó khăn về kinh tế nên không thể thanh toán một lúc xong số tiền trên cho bà H, ông Th được. Vì thế hai bên thỏa thuận phương thức trả nợ được chia thành hai lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 01/12/2019 ông S trả cho vợ chồng bà H, ông Th 50.000.000 đồng tiền gốc và số tiền lãi phát sinh tính theo lãi suất 0,5%/tháng là 10.750.000 đồng. Tổng cộng số tiền cả gốc và lãi phải trả lần 1 là: 60.750.000 đồng (sáu mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Lần 2: Ngày 01/3/2020 ông S trả cho vợ chồng bà H, ông Th 60.000.000 đồng tiền gốc và số tiền lãi phát sinh tính theo lãi suất 0,5%/tháng là 13.800.000 đồng. Tổng cộng số tiền cả gốc và lãi phải trả lần 2 là: 73.800.000 đồng (bảy mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Đến ngày 02/3/2020 nếu ông S chưa thanh toán xong toàn bộ số tiền gốc và lãi cho vợ chồng bà H, ông Th như hai bên đã thỏa thuận thì ông S phải chịu tiền lãi của số tiền chưa trả với lãi suất 1%/tháng tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, ông Trần Văn Th không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, nên bà H, ông Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.750.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002408 ngày 27/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn ông Lê Văn S phải chịu 50% số tiền án phí của 5% mức án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên ông S phải chịu 3.363.750 đồng tiền án phí nhưng hiện nay gia đình ông S rất khó khăn, bản thân ông S thường xuyên đau ốm đã được UBND xã P, huyện V xác nhận nên giảm 50% mức án phí mà ông S phải nộp. Vậy ông Lê Văn S phải nộp 1.681.875 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi một nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang

